TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ TỈNH BẮC GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HSST
Ngày: 26/6/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bạch Đăng Thi.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Chiến
2. Ông Đỗ Ngọc Thắng

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 14/6/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Văn T, sinh năm 1989; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Chức vụ: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12; Họ tên cha: Lâm Minh T1, sinh năm 1961; Họ và tên mẹ: Trần Thị H, sinh năm 1968; Vợ: Trịnh Thị L, sinh năm 1989; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Cháu Nông Thị Hải Y, sinh ngày 18/8/2009 (đã chết).

* *Đại diện của người bị hại:*

1. Anh Nông Văn B, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Dương Thị O, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bản N, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Anh Nông Văn B và chị Dương Thị O đều ủy quyền cho bà Quan Thị S, sinh năm 1963, Địa chỉ: tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (Bà S có mặt).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hoàng Anh L1, sinh năm 1986 (vắng mặt).

2. Chị Lăng Thị T2, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Hoàng Anh L1, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

3. Ông Nông Hồng S1, sinh năm 1957 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

** Người làm chứng:* Ông Mã Văn S2, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/11/2023, Lâm Văn T (có giấy phép lái xe ô tô hạng B2, bằng tốt nghiệp nghề vận hành máy xúc số 0000161 cấp ngày 05/5/2009) điều khiển xe máy xúc đào bánh lốp, nhãn hiệu DOOSAN đến tổ dân phố Đ, thị trấn P để san gạt, dọn cỏ hành lang đường. Khi đến địa phận tổ dân phố Đ, thị trấn P thì được ông Mã Văn S2, sinh năm 1968 ở tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện Y dẫn đường đến vị trí cần san gạt, dọn cỏ. Khi T điều khiển máy xúc đi xuống dốc thì thấy khu vực chân dốc là đoạn đường hẹp cong cua về phía bên phải theo chiều T đang di chuyển. Do bị khuất tầm nhìn nên T không quan sát được phía trước đoạn đường cua phải kể trên có phương tiện nào di chuyển ngược chiều đến hay không. Lúc này, T nghĩ đoạn đường này ít người và phương tiện đi lại, T đã không bấm còi tín hiệu để cảnh báo trước khi vào đoạn đường cua mà vẫn điều khiển máy xúc đi thẳng xuống chân dốc với tốc độ khoảng 10-15km/h. T điều khiển máy xúc đi đến vị trí cách đoạn đường cua phải ở chân dốc khoảng 03 - 04 mét thì T đánh lái sang trái để mở rộng góc cua thì lúc này cháu Nông Thị Hải Y, sinh ngày 18/8/2009 ở tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện Y điều khiển xe máy điện gắn biển kiểm soát 98MĐ9-524.28 đi ngược chiều đến đã va chạm với xe máy xúc do T điều khiển, hậu quả cháu Y tử vong tại chỗ.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế tiến hành khám nghiệm hiện trường, đo nồng độ cồn, xét nghiệm chất ma túy đối với Lâm Văn T. Kết quả: Nồng độ cồn ngày 30/11/2023 đối với T là 0,00 mg/L. T âm tính với chất ma túy.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định xảy ra tại đường dân sinh thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện Y, phải trái tính theo chiều từ ngã ba Đ đi vào nhà các hộ dân.

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường đổ bê tông, có chiều rộng lòng đường là 3,5m, đường dốc xuống theo chiều từ ngã ba Đ đi nhà các hộ dân. Lề đường bên phải là lề đường đất rộng 0,6m, lề đường bên trái là lề đường đất rộng 0,55m.

Xác định mép đường bên phải làm chuẩn. Xác định cột điện số 3A9 - I/ĐN làm điểm mốc; cột điện ở phía lề đường bên trái, cách mép đường trái 1,8m.

Tại hiện trường, trên lòng đường phát hiện có 01 máy xúc đào bánh lốp nhãn hiệu DOOSAN đang đỗ, gầu, cần máy xúc gập ở thân máy xúc và hướng về phía đi vào nhà các hộ dân. Đầu trục bánh trước bên trái của máy xúc cách cột điện làm điểm mốc là 7,15m. Đầu trục bánh trước bên phải máy xúc cách mép đường phải là 0,35m. Đầu trục bánh sau bên phải máy xúc cách mép đường phải 0,61m. Tại trên mặt lăn và mép ngoài của lốp bánh trước bên trái xe máy xúc có bám dính 01 đám tạp chất màu nâu đỏ, phần bám dính ở mặt lăn có kích thước (0,12 x 0,25)m, phần bám dính ở mặt ngoài lốp có kích thước (0,11 x 0,05)m, tâm phần bám dính trên mặt ngoài lốp cách chữ "L" trong dãy chữ "NYLON" là 0,1m. Tại mặt đường, phía dưới gầm máy xúc phát hiện 01 vết cầy xước mặt đường đứt đoạn kích thước (0,9 x 0,005)m, ký hiệu số 1. Đầu vết 1 cách trục bánh xe phía trước máy xúc về phía đi ngã ba Đ là 0,97m và cách mép đường phải là 1,76m. Cuối vết 1 cách mép đường phải là 1,8m. Cách đầu vết 1 về phía đi vào nhà các hộ dân 0,43m là tâm đám nhựa vỡ kích thước (1,15 x 0,31) m, ký hiệu số 2. Tâm đám 2 cách mép đường phải là 1,9m. Cách cuối vết 1 về phía mép đường phải 0,7m là trục bánh trước xe máy điện biển kiểm soát 98MĐ9 - 524.28, xe máy điện đổ nghiêng bên phải, ở trạng thái bật chìa khoá và bật xi nhan phải. Đầu xe máy điện hướng đi ngã ba Đ, đuôi xe máy điện hướng về phía đi vào nhà các hộ dân. Bánh trước xe máy điện bị trục bánh trước xe máy xúc tỳ, ép xuống đường. Trục bánh trước xe máy điện cách mép đường phải 1,08m, trục bánh sau xe máy điện cách mép đường phải 1,9m. Ở phía dưới gầm máy xúc, phía sau bánh trước bên trái máy xúc phát hiện 01 tử thi là nữ giới được xác định là Nông Thị Hải Y. Tử thi ở tư thế nằm ngửa, đầu hướng về phía đi vào nhà các hộ dân và cách mép đường phải 2,85m và cách đầu trục ngoài trước bên trái máy xúc là 0,55m. Hai chân tử thi duỗi thẳng về phía đi ngã ba Đ, gót chân trái cách mép đường phải 2,2m. Từ đầu tử thi về phía đi nhà các hộ dân là đám chất dịch màu nâu đỏ kích thước (0,8 x 0,2) m, ký hiệu số 3. Tâm đám 3 cách mép đường phải là 2,9m.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn cong, vòng cua về phía bên phải theo chiều từ ngã ba Đ đi vào nhà các hộ dân, bên lề đường phải có xây tường cay bao cao

1,64m, bên trong tường bao có trồng 10 cây vải cách tường 1m, cây vải cao 2,6m và có tán rộng 4,7m, cây vải cách trục trước bên phải xe máy xúc là 7,9m.

Quá trình khám nghiệm thu giữ: 01 máy xúc đào bánh lốp nhãn hiệu DOOSAN; 01 xe máy điện biển kiểm soát 98MĐ9 - 524.28; Mẫu chất dịch màu nâu đỏ trên mặt đường ở vị trí kí hiệu số 3; Mẫu tạp chất màu nâu đỏ bám dính trên mặt lăn và mặt ngoài bánh trước bên trái của máy xúc. Quá trình điều tra, T giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 Bằng tốt nghiệp trung cấp nghề, số hiệu 0000161 mang tên Lâm Văn T; 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2, mang tên Lâm Văn T.

* Kết quả khám nghiệm tử thi cháu Nông Thị Hải Y:

- Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể: Tóc đen để dài búi phía sau, lỗ tai phải khô, lỗ tai trái, hai lỗ mũi và khoang miệng có nhiều máu đông, không đông. Biến dạng vùng đầu mặt tổn thương nhiều về phía bên trái. Vùng trán mặt hai bên có nhiều vết mài sát, xây sát, bầm tím, rách da trên diện (35 x 22) cm, vết rách da vùng trán cung mày đầu trong mắt phải bờ mép không gọn, còn cầu nối tổ chức, sâu sát xương kích thước (7,5 x 2) cm. Vết rách da vùng má mép miệng trái bờ mép không gọn, sâu đến lớp cơ kích thước (5 x 1) cm. Sờ nắn, kiểm tra thấy vỡ, gãy phức tạp xương hộp sọ, xương hàm mặt hai bên. Vùng cổ trước và ngực hai bên có nhiều vết bầm tím, xây sát da nông, kích thước (15 x 7) cm. Mặt mu và gan bàn ngón tay phải có nhiều vết bầm tím da kích thước (12 x 11) cm. Đỉnh vai trái có diện xây sát da bầm tím kích thước (7 x 4) cm. Mặt mu, gan bàn ngón tay trái có nhiều vết bầm tím da trên diện (12 x 9) cm. Vùng hố chậu, bẹn mặt trước trong đùi, gối phải có nhiều vết mài sát da bong chóc lớp thượng bì dạng tương đối đồng nhất trên diện (46 x 22) cm. Vùng bẹn mặt trước 1/3 trên đùi trái có diện bầm tím, xây sát da nông kích thước (7 x 6) cm. Kiểm tra các cơ quan khác không phát hiện tổn thương.

- Mổ tử thi: Thăm dò bằng bơm kim tiêm khoang lồng ngực hai bên có nhiều máu không đông lẫn dịch bọt. Phẫu tích kiểm tra vết thương vùng trán và khoang mũi miệng thấy bầm tụ máu, tổ chức dưới da cơ niêm mạc vùng tương ứng thấy vỡ phức tạp xương hộp sọ, xương hàm mặt, đốt sống cổ C3, C4.

* Kết quả khám xe máy xúc đào bánh lốp, nhãn hiệu DOOSAN, mã kiểu loại DX140WA, sơn màu cam:

- Số khung: DHKCEWABEA5010707; số động cơ: DL06003714EK kích thước 7290 x 2496 x3480 mm, kiểu gầu: gầu nghịch.

- Mặt ngoài phía trước phần cầu trục trước bên trái có vết mài sát kim loại đứt đoạn trên diện kích thước (11x6) cm; tâm vết mài sát cách đất 46,5cm và cách trục bánh phía trước bên trái 63cm.

- Mặt dưới phía ngoài bên trái cầu trước (vị trí bộ phận cầu trụ tròn) có vết mài sát kim loại trên diện kích thước (7x0,5) cm; điểm thấp nhất có bám dính tạp chất màu đỏ (dạng sơn) cao cách mặt đất 42 cm và cách trục bánh phía trước bên trái 77,5 cm.

- Mặt trong của lốp phía trước bên trái có các dấu vết: 01 vết mài trượt cao su đứt đoạn, sạch bụi bẩn trên diện kích thước (20x7) cm, tâm vết mài trượt cao su cách phần cầu trục phía trước bên trái 34 cm; 01 vết mài trượt cao su đứt đoạn, sạch bụi bẩn trên diện kích thước (15x1) cm, một đầu sát mặt lăn của lốp, một đầu cách phần trục phía trước bên trái 28 cm; 01 vết mài trượt cao su đứt đoạn, sạch bụi bẩn trên diện kích thước (12x1) cm, một đầu mặt lăn của lốp 6 cm, một đầu cách phần cầu trục phía trước bên trái 25 cm. Mặt ngoài xi lanh đóng mở gầu tại vị trí cách đất 105 cm (khi đặt gầu trên bệ đỡ) có dấu vết mài trượt sơn, bám dính chất màu đen (nghi cao su) kích thước (6,5x1) cm, hướng từ trước về sau. Mặt ngoài ty ô xi lanh đóng mở gầu, tại vị trí cách đất 105 cm (khi đặt gầu trên bệ đỡ) có dấu vết mài trượt sơn, bám dính chất màu đen (nghi cao su) kích thước (12x1,5) cm, hướng từ trước về sau.

- Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, lốp, gương, gạt nước hoạt đồng bình thường.

* Kết quả khám xe máy điện biển kiểm soát 98MĐ9-524.28:

Cụm đèn chiếu sáng phía trước bị vỡ, rời khỏi vị trí cố định hướng từ trước ra sau. Đầu tay nắm phía trước bên phải có vết mài sát cao su kích thước (5x0,1cm), điểm thấp nhất cách mặt đất 106 cm. Phần chân tay phanh bên phải, vị trí gắn dây phanh bị gẫy rời khỏi vị trí cố định. Khuyết thiếu phần nắp nhựa hộp ắc quy. Sườn phải hộp đựng ác quy có vết mài sát sơn nhựa kích thước (44x0,3) cm. Phần tay xách phía trên, sau yên xe có vết mài sát kim loại, bong tróc sơn kích thước (1x0,1) cm. Ốp nhựa phía trên đèn hậu của xe có vết nứt vỡ, gãy rời dài 11cm. Mặt ngoài đầu ốc cố định phía trên giảm sóc phía sau bên phải có vết mài sát kim loại trên diện kích thước (0,4x0,3) cm, bám dính tạp chất màu trắng (dạng bụi đá). Mặt ngoài đầu ốc cố định phía dưới giảm sóc, phía sau bên phải có vết mài sát kim loại trên diện kích thước (3,5x0,3) cm, bám dính tạp chất màu trắng (dạng bụi đá). Mặt trên tay nắm bên trái có vết mài trượt cao su trên diện kích thước (2,5x1,9) cm, hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 105cm. Đầu tay phanh bên trái có dấu vết mài trượt kim loại kích thước (1,2x0,3) cm, bám dính chất màu cam (nghi sơn), điểm thấp nhất cách đất 101 cm. Hệ thống phanh bên phải, cụm đèn chiếu sáng bị hư hỏng.

** Tại bản kết luận giám định số 2662/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:*

1. Dấu vết mài trượt kim loại, bám dính chất màu đen (dạng cao su) tại mặt ngoài xi lanh và ty ô xi lanh đóng mở gầu của xe máy xúc đào bánh lốp, nhãn hiệu DOOSAN, có chiều hướng từ trước ra sau (ảnh số 14, 15 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết trượt xước cao su, kim loại, bám dính chất màu cam (dạng sơn) tại tay nắm và tay phanh bên trái của xe máy điện biển kiểm soát 98MĐ9 - 524.28, trong tư thế đứng, có chiều hướng từ trước ra sau (ảnh số 19, 20, 21 bản ảnh khám phương tiện).

Dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) tại mặt trước cầu trục bánh trước bên phải của xe máy xúc đào bánh lốp, nhãn hiệu DOOSAN, có chiều hướng từ trước ra sau (ảnh số 10 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết gãy vỡ, trượt xước sơn, nhựa tại ốp nhựa đầu xe và cụm đèn chiếu sáng của xe máy điện biển kiểm soát 98MĐ9 - 524.28, trong tư thế đổ nghiêng phải (ảnh số 7, 8 bản ảnh khám phương tiện).

2. Dấu vết mài sát cao su, sơn nhựa, kim loại tại bên phải của xe máy điện biển kiểm soát 98MĐ9 - 524.28 gồm: đầu tay nắm, tay phanh, bệ để chân trước, chân chống chính, ốc cố định giảm sóc sau được hình thành do va chạm với vật tày cứng, có bề mặt không nhẵn (như mặt đường) tạo nên. Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe máy điện biển kiểm soát 98MĐ9-524.28 đổ nghiêng phải, bị đẩy, rê trượt trên mặt đường tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 1.

3. Vị trí va chạm giữa xe máy xúc đào bánh lốp, nhãn hiệu DOOSAN với xe máy điện biển kiểm soát 98MĐ9 - 524.28 trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 1, không xác định được thuộc chiều chuyển động bên phải hay bên trái theo hướng ngã ba Đ đi nhà dân.

4. Chiều hướng va chạm: Tại thời điểm xảy ra va chạm xe máy xúc đào bánh lốp, nhãn hiệu DOOSAN và xe máy điện biển kiểm soát 98MĐ9 - 524.28 ngược chiều nhau.

5. Không xác định được tốc độ hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học.

** Tại bản kết luận giám định tử thi số 2610/KLGĐTT-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:*

- Nguyên nhân chết của Nông Thị Hải Y là do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, gãy đốt sống cổ C3-C4.

- Cơ chế hình thành dấu vết: Tổn thương mài sát, sây sát, bầm tím, rách da được hình thành do tác động với vật tày có các hình dạng và bề mặt khác nhau theo nhiều chiều hướng tạo nên. Trong đó tổn thương vỡ phức tạp xương hộp sọ - xương hàm mặt, tràn máu khoang lồng ngực, biến dạng tổ chức, gãy đốt sống cổ C3 - C4 do tiếp xúc với vật tày (vùng đầu - mặt - ngực có sự chèn, đè ép trực tiếp

và xoắn vặn vùng cổ), lực tác động mạnh tạo nên nguyên nhân gây tử vong cho Nông Thị Hải Y.

** Tại Bản kết luận giám định ADN số HT736.23/PY-XNSH ngày 08/12/2023 của Viện Pháp y Quân đội kết luận :*

Dấu vết trên 03 que tăm bông thấm tạp chất màu nâu đỏ thu giữ trên mặt đường ở vị trí ký hiệu số 3 tại hiện trường (ký hiệu M1), 02 que tăm bông thấm tạp chất màu nâu bám dính trên mặt lăn và mặt ngoài bánh trước bên trái máy xúc (ký hiệu M2) gửi giám định là máu người ; có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của tử thi Nông Thị Hải Y (ký hiệu M3) ; không trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của Lâm Văn T.

** Tại Bản kết luận giám định hoá pháp số 1722/PY-XNĐH ngày 19/12/2023 của Viện Pháp y Quân đội*:

Không tìm thấy Ethanol, các chất ma túy, các chất độc trong mẫu máu của Nông Thị Hải Y, Lâm Văn T.

** Tại Bản kết luận kiểm tra, giám định an toàn (máy đào bánh lốp) số 23/2024/CVGĐ/VESC ngày 20/01/2024 của Công ty Cổ phần chứng nhận và kiểm định an toàn thiết bị Việt Nam, kết luận :*

Máy đào bánh lốp DOOSAN DX140WA hoạt động và vận hành trong quá trình không tải cũng như đủ công suất đảm bảo ổn định, an toàn.

** Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 87/KL-HĐĐGTS ngày 21/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Y kết luận:*

1. Chi phí sửa chữa hư hỏng của máy xúc đào bánh lốp nhãn hiệu DOOSAN, mã kiểu loại DX140WA tại thời điểm ngày 30/11/2023 là 200.000 đồng.

2. Chi phí thay thế, sửa chữa thiệt hại hư hỏng của xe máy điện biển kiểm soát 98MĐ9 - 524.28 trên tại thời điểm định giá ngày 30/11/2023 là 530.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 (một) file video từ Camera an ninh của gia đình anh Lư Đại V, sinh năm 2002 ở tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện Y. Cơ quan điều tra cho T xem lại nội dung 01 đoạn video đã thu giữ. Kết quả: T xác định nội dung trong 01 đoạn video là hình ảnh, âm thanh ghi lại vụ tai nạn giao thông ngày 30/11/2023 giữa xe máy xúc do T điều khiển với xe máy điện do cháu Y điều khiển. T xác định trước, trong và sau khi tai nạn xảy ra thì không có tiếng còi xe.

Ngày 01/02/2024, Cơ quan điều tra tiến hành cho Lâm Văn T thực nghiệm điều tra tình huống theo lời khai của T. Kết quả: T bị khuất tầm nhìn bên phải, không quan sát được phương tiện di chuyển ngược chiều do bị vướng tay cầm máy xúc và tường bao bên phải.

Cáo trạng số 23/CT-VKS-YT ngày 20/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Lâm Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại Lâm Văn T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2, 01 bằng tốt nghiệp trung cấp nghề do Trường cao đẳng C và xây dựng cấp.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo T và bà S đại diện của người bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố chưa tiến hành thủ tục tố tụng đối với chị Dương Thị O là đại diện hợp pháp của người bị hại để giải thích quyền và nghĩa vụ, làm rõ các ý kiến, yêu cầu của chị O là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, hiện nay

đã khắc phục thủ tục này nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Về việc chị Dương Thị O và anh Nông Văn B vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã ủy quyền cho bà Quan Thị S, bà S có mặt tại phiên tòa; ông Nông Hồng S1, anh Hoàng Anh L1 và chị Lăng Thị T2, ông Mã Văn S2 vắng mặt nhưng đã có ý kiến lưu trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thừa nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/11/2023, tại đoạn đường thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Lâm Văn T điều khiển máy xúc đào bánh lốp, nhãn hiệu DOOSAN tham gia giao thông trên đoạn đường cong cua, mặt đường hẹp, tầm nhìn bị hạn chế đã không chú ý quan sát, không bấm còi tín hiệu, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến va chạm với xe máy điện biển kiểm soát 98MĐ9 - 524.28 do cháu Nông Thị Hải Y điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả làm cháu Y tử vong tại chỗ, gây hư hỏng hai phương tiện tổng giá trị 730.000 đồng (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng). Hành vi của T đã vi phạm khoản 23 Điều 8; Điều 17 Luật giao thông đường bộ và các khoản 2, 3, 8 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về không gian, thời gian, địa điểm xảy ra vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản các khoản 2, 3, 8 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả khiến cháu Nông Thị Hải Y bị chết, hư hại tài sản trị giá 730.000 đồng (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng). Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Lâm Văn T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 23/CT-VKS-YT ngày 20/5/2024 truy tố đối với bị cáo T là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, nghề nghiệp chính là lái xe, gia đình bị cáo còn có 03 con nhỏ đang tuổi ăn học, lỗi của bị cáo là vô ý nên cũng không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tính mạng, tài sản, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý, lỗi trong vụ án hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả, bố đẻ của bị cáo được Bộ trưởng Bộ C1 tặng Kỷ niệm chương "Bảo vệ an ninh tổ quốc", đại diện người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, lỗi trong vụ án hoàn toàn thuộc về bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chấp hành tốt chính sách pháp luật và nghĩa vụ công dân nơi cư trú, có khả năng tự cải tạo và nơi ở ổn định, đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương vẫn đảm bảo việc giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật, có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra, Lâm Văn T và anh Hoàng Anh L1 đã bồi thường cho anh Nông Văn B (là người đại diện hợp pháp của cháu Y) tổng số tiền là 220.000.000 đồng, trong đó tiền của T là 110.000.000 đồng, tiền của anh L1 hỗ trợ T 110.000.000 đồng, anh B không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh L1 không yêu cầu T phải trả lại số tiền đã hỗ trợ nêu trên, không yêu cầu, đề nghị gì về hư hỏng, thiệt hại của chiếc xe máy xúc đào bánh lốp, nhãn hiệu DOOSAN nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với thiệt hại hư hỏng xe máy điện biển kiểm soát 98MĐ9 - 524.28 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nông Hồng S1, ông S1 không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2, mang tên Lâm Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 21/9/2018; 01 Bằng tốt nghiệp trung cấp nghề, số hiệu 0000161 mang tên Lâm Văn T do trường Cao đẳng Công nghiệp và xây dựng cấp ngày 05/5/2009 là giấy tờ thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Lâm Văn T

không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe máy điện biển kiểm soát 98MĐ9 - 524.28 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nông Hồng S1, quá trình điều tra ông S1 đề nghị trả lại chiếc xe này cho bà Quan Thị S, sinh năm 1963 ở củng tổ dân phố. Ngày 27/4/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Quan Thị S là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe máy xúc đào bánh lốp, nhãn hiệu DOOSAN là của anh Hoàng Anh L1 thuê T lái và san gạt đất. T có đủ điều kiện để điều khiển và vận hành xe máy xúc đào bánh lốp nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý anh L1 về hành vi "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" là có căn cứ. Ngày 01/02/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe nêu trên cho anh Hoàng Anh L1 là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về hình phạt và tội danh:

Xử phạt Bị cáo Lâm Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lâm Văn T.

Giao bị cáo Lâm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định

của Luật thi hành án hình sự từ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại Lâm Văn T 01 giấy phép lái xe hạng B2, mang tên Lâm Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 21/9/2018; 01 Bằng tốt nghiệp trung cấp nghề, số hiệu 0000161 mang tên Lâm Văn T do trường Cao đẳng Công nghiệp và xây dựng cấp ngày 05/5/2009.

3. Về án phí: Bị cáo Lâm Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện của người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đại diện của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; đương sự;
- VKSND huyện Yên Thế;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Yên Thế;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã H, huyện Yên Thế;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bạch Đăng Thi